

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật học;

Chuyên ngành: Lý luận chung về nhà nước và pháp luật.

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thị Tuyết Mai

2. Ngày tháng năm sinh: 29/11/1976; Nam Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Thanh Bình Thịnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): C3/5 Đường Tô Vĩnh Diện, Tổ 57, khu phố 5, phường Linh Châu, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Học viện Chính trị khu vực II, số 99 Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại nhà riêng: ...; Điện thoại di động: 0907293105; E-mail: maintt@hcma2.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 8 năm 1999 đến tháng 3 năm 2005: Chuyên viên Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Từ tháng 4 năm 2005 đến tháng 7 năm 2011: Giảng viên Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực II.

- Từ tháng 8 năm 2011 đến tháng 3 năm 2012: Phó trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực II.

- Từ tháng 4 năm 2012 đến tháng 12 năm 2016: Phó trưởng Khoa phụ trách Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực II.

- Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 3 năm 2017: Trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực II.

- Từ tháng 4 năm 2017 đến nay: Phó Giám đốc Học viện Chính trị khu vực II; Quyền Tổng biên tập Tạp chí Khoa học Chính trị Học viện Chính trị khu vực II từ tháng 8 năm 2018; Tổng biên tập Tạp chí Khoa học Chính trị Học viện Chính trị khu vực II từ tháng 8 năm 2020.

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Học viện Chính trị khu vực II; Tổng biên tập Tạp chí Khoa học Chính trị Học viện Chính trị khu vực II; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực II.

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Chính trị khu vực II trực thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: Số 99 Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: (028) 3896 6356.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Đã nghỉ hưu:....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 02 tháng 4 năm 1999; số văn bằng: B 120331; ngành Luật học; chuyên ngành: Hành chính Nhà nước.

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 25 tháng 4 năm 2006; số văn bằng: QM 000581; ngành: Luật học; chuyên ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

Nơi cấp bằng ThS: Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 07 tháng 01 năm 2015; số văn bằng: 003884; ngành: Luật học; chuyên ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

Nơi cấp bằng TS: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:....; ngành:....; chuyên ngành: ...;

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): ...

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Nghiên cứu lý luận về nhà nước, pháp luật và việc vận dụng vào xây dựng, hoàn thiện nhà nước, pháp luật ở Việt Nam.

- Nghiên cứu về chính sách công, quản trị công và hành chính công.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS.

- Đã hướng dẫn 07 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn ThS.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: Chủ nhiệm 06 đề tài, trong đó có 04 đề tài cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II) nghiệm thu xếp loại Tốt và Xuất sắc; 01 đề tài cấp Bộ nghiệm thu xếp loại Khá; 01 đề tài cấp Quốc gia nghiệm thu xếp loại Đạt. Thụ ký 01 đề tài cấp Quốc gia nghiệm thu xếp loại Xuất sắc. Thành viên của 01 đề tài cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II) nghiệm thu xếp loại Khá.

- Đã công bố 41 bài báo khoa học. Trong đó, ứng viên là tác giả của 05 bài báo khoa học quốc tế (01 bài báo là tác giả chính được đăng trên tạp chí thuộc danh mục SSCI có IF>2 [8], 01 bài báo là tác giả chính đã được đăng [9] và 01 bài báo là tác giả chính đã được chấp nhận đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus [10], 01 bài báo là đồng tác giả được đăng trên tạp chí thuộc danh mục Scopus [26] và 01 bài báo là tác giả chính được đăng trên tạp chí quốc tế [28]); 02 bài hội thảo quốc tế có phản biện và xuất bản kỷ yếu thành sách (01 sách xuất bản năm 2021 có chỉ số ISBN); 34 bài báo được đăng trên các tạp chí trong nước.

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 09, trong đó 07 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín (chủ biên 02 sách chuyên khảo, 01 sách tham khảo và đồng tác giả 04 sách tham khảo).

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giấy khen của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực II đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2020”.

- Bằng khen của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục (năm 2019 và năm 2020).

- Giấy khen của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực II đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2021”.

- Bằng khen của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” năm 2021, có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm 2019 - 2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SU/PHÓ GIÁO SU

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi luôn ý thức giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong và truyền thống nhà giáo. Bản thân luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của cơ quan; thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định; nỗ lực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ; công bằng trong giảng dạy và giáo dục, sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học, đồng nghiệp.

Tôi đã tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy các chương trình cử nhân, thạc sĩ, cao cấp lý luận chính trị, cao cấp lý luận chính trị - hành chính, bồi dưỡng cập nhật kiến thức... Đồng thời, tôi tham gia hướng dẫn học viên làm đề án, khoá luận, luận văn tốt nghiệp, xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học viên. Trong nghiên cứu khoa học, tôi đã chủ nhiệm và tham gia thực hiện đề tài NCKH cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh/thành phố, cấp cơ sở; biên soạn tài liệu học tập, sách chuyên khảo, sách tham khảo, bài báo khoa học... nhằm phục vụ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và một số đơn vị khác.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 16 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016 – 2017			2		108	157,5	265,5/441,84/225
2	2017 – 2018					6	52,5	58,5/160,17/60
3	2018 – 2019			1			67,5	67,5/155,17/60
03 năm học cuối								
4	2019 – 2020			2			67,5	67,5/207,5/60
5	2020 – 2021						105	105/105/60
6	2021 – 2022			2			37,5	37,5/177,5/60

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư

số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:

Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng Cử nhân Ngôn ngữ Anh, số bằng: MBS6 0003451, năm cấp: 2021.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/B SNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Công Khả		HVCH	X		22/6/2021 đến 22/12/2021	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày bảo vệ luận văn 05/4/2022

2	Cao Xuân Tiêm		HVCH	X		22/6/2021 đến 22/12/2021	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày bảo vệ luận văn 05/4/2022
3	Lê Minh Đức		HVCH	X		16/8/2019 đến 16/2/2020	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 22/4/2020
4	Huỳnh Thị Thanh Thảo		HVCH	X		14/03/2019 đến 14/09/2019	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 31/12/2019
5	Bùi Trường Vinh		HVCH	X		01/8/2018 đến 01/02/2019	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 10/5/2019
6	Nguyễn Thu Hường		HVCH	X		01/7/2016 đến 01/01/2017	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 13/4/2017
7	Nguyễn Văn Hùng		HVCH	X		01/7/2016 đến 01/01/2017	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Ngày cấp bằng 13/4/2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1	Tài liệu học tập môn Luật Kinh doanh	TK	NXB Tư pháp, Hà Nội, 2014	6		Trang 9-60	Xác nhận của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

2	Tài liệu học tập môn Khoa học hành chính (tập 1: Những vấn đề cơ bản về nền hành chính)	TK	NXB Tư pháp, Hà Nội, 2014	11		Trang 9-24	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II
3	Tài liệu học tập môn Khoa học hành chính (tập 2: Quản lý hành chính nhà nước trên một số lĩnh vực cơ bản tại Việt Nam)	TK	NXB Tư pháp, Hà Nội, 2014	12		Trang 9-43	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II.
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh về pháp luật, pháp chế và sự vận dụng trong xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam	TK	NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2009	9		Trang 102-157	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II
5	55 năm xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn	TK	NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001	25		Trang 310-334	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II
II	Sau khi được công nhận TS						
6	Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế	CK	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022	12	X	Trang 19-62	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II

7	Những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật Việt Nam	CK	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022	12	X	Trang 31-78; 110-132; 200-222	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II
8	Kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay	TK	NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021	18	X	Trang 65-76; 76-99; 158-178	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II
9	Tập bài giảng môn học Nhà nước và pháp luật (tập 1) Những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật	TK	NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2016	8	X	Trang 36-55; 56-105; 106-128	Xác nhận của Học viện Chính trị khu vực II

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 02 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản [6, 7].

Lưu ý:

- Chi kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Cơ sở khoa học và thực tiễn đối với việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra (qua nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Lâm Đồng)	Thành viên	Cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II)	01/2013 đến 12/2013	30/12/2013 Xếp loại Khá

II Sau khi được công nhận TS					
2	Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh vùng kinh tế trọng điểm phía Nam hiện nay	Chủ nhiệm	Mã số: KX.01.49/16-20 Cấp quốc gia	6/2019 đến 11/2020	16/3/2021 Xếp loại Đạt
3	Vấn đề kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng, vấn đề và định hướng chính sách	Thư ký	Mã số: KX.04.05/16-20 Cấp quốc gia	01/2017 đến 12/2019	10/01/2020 Xếp loại Xuất sắc
4	Thực thi pháp luật về an sinh xã hội của các tỉnh vùng Đông Nam bộ Việt Nam hiện nay	Chủ nhiệm	Mã số: B.17-26 Cấp bộ (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)	01/2017 đến 12/2018	16/12/2018 Xếp loại Khá
5	Khảo sát mô hình chính quyền đô thị tại các Thành phố du lịch ở các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II)	01/2021 đến 12/2021	14/12/2021 Xếp loại Xuất sắc
6	5 năm thực hiện Nghị quyết 37-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về công tác lý luận ở các tỉnh phía Nam	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II)	01/2019 đến 12/2019	09/12/2019 Xếp loại Tốt
7	Thực hiện chính sách xã hội đối với công nhân ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II)	01/2016 đến 12/2016	18/12/2016 Xếp loại Xuất sắc
8	Nghiên cứu mô hình quản lý vị trí việc làm trong một số đơn vị sự nghiệp công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh	Chủ nhiệm	Cấp cơ sở (Học viện Chính trị khu vực II)	01/2015 đến 12/2015	11/12/2015 Xếp loại Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Xã hội hoá dịch vụ công trong cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết Đại hội IX của Đảng	1	X	Tạp chí Lý luận Chính trị ISSN 0868 – 2771			Số 4/2002, Trang 27-30	2002
2	Nâng cao và phát huy giá trị xã hội của pháp luật trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1	X	Tạp chí Lý luận Chính trị ISSN 0868 – 2771			Số 06/2003, Trang 31-34	2003
3	Một số vấn đề về giáo dục pháp luật ở các địa phương có luật tục hiện nay	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859 – 0187			Số 5/2006 Trang 46-52	2006
4	Tập quán pháp và việc thực hiện nguyên tắc áp dụng tập quán trong Bộ luật dân sự năm 2005	1	X	Tạp chí Nghiên cứu lập pháp - Văn phòng Quốc hội			Số 5 (142) Trang 48-51	3/2009

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
5	Selecting Senior Leaders In Public Sector - A Comparative View From The Big Legal Systems In The World	1	X	International Symposium On Research Development of Leadership: Theory and Application Social Changes and the Innovation of Leadership Theory			Page 111-118	October 2012
6	Tập quán pháp - một loại nguồn của pháp luật trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859 – 0187			Số 3/2013 Trang 42-46	2013
7	Cơ sở pháp lý và thực tiễn áp dụng tập quán trong lĩnh vực dân sự	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp ISSN – 1859 – 2953			Số 13 (245) Trang 53-57	7/2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
II Sau khi được công nhận TS								
8	Democracy and dividend policy around the world	2	X	The North American Journal of Economics and Finance	SSCI IF = 2.772 (Web of Science, 2021)		Volume 62	Available online: 26/5/2022
9	Electrical Energy Management According to Pricing Policy: A Case in Vietnam	3	X	International Journal of Renewable Energy Development ISSN: 2252-4940	Scopus Q3 CiteScore =2.7		Vol 11, No 3	Available online: 20/6/2022
10	Understanding The Impacts Of The COVID-19 Pandemic On The Aviation And Tourism Industry	3	X	Inderscience Publishers	Scopus Q4 CiteScore =1.8		Special Issue on: Mapping Knowledge Management Practices and Strategies in Emerging Technology Innovations	Được chấp nhận đăng ngày 27/5/2022 và đang được xử lý để đăng trên website của Tạp chí
11	Xây dựng, hoàn thiện pháp luật nhằm nâng cao	1	X	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật			Số 1 (358) Trang 9 – 14	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	năng lực kiến tạo phát triển của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam			ISSN: 9866-7535				
12	Thực hiện pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Phước	2	X	Tạp chí Sinh hoạt Lý luận ISSN 0868 – 3247			Số 1 (182) Trang 42 – 46	2022
13	Tăng cường kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam	2	X	Tạp chí Chính trị và Phát triển ISSN 1859 – 2457			Số 02 Trang 40 – 47	2022
14	Áp dụng pháp luật giải quyết tranh chấp về bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ là phương tiện giao thông vận tải cơ giới đường bộ gây ra – Từ thực tiễn Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre	2	X	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế - Luật & Quản lý, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ISSN: 2588 - 1051			Số 3/2022	2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
15	Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo – sự kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và đại đoàn kết dân tộc	1	X	Tạp chí Pháp luật về Quyền con người ISSN 2615 – 899X			Số 3(24)-2022 Trang 3-11	2022
16	Cải cách hành chính nhà nước theo hướng xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số - thực tiễn tỉnh Bình Phước	1	X	Tạp chí Sinh hoạt lý luận ISSN 0868-3247			Số 4 (185), 2022 Trang 34-39	2022
17	Cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước - Thực tiễn vận hành và những vấn đề đặt ra hiện nay	2	X	Tạp chí Dân chủ và Pháp luật ISSN: 9866-7535			Số định kỳ tháng 6 (363) năm 2022 Trang 3-7 và 28	2022
18	Tư tưởng Hồ Chí Minh về chính quyền địa phương và ý nghĩa đối với xây dựng, hoàn	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp ISBN 1859 – 2953			Số 10/2022 Trang 3-9	5/2022

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	thiện chính quyền địa phương hiện nay							
19	Những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN 2525-2585			Số 532 (6-2022) Trang 30-36	6/2022
20	Giải pháp quản lý nhân sự khu vực công ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Quản lý Nhà nước ISSN 2354 – 0761			Số 308 (9/2021) Trang 42-47	9/2021
21	Phát huy vai trò các loại nguồn của Pháp luật ở Việt Nam hiện nay	1	X	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật ISSN 0866 – 7446			Số 7 (399) Trang 3-9	7/2021
22	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng nhà nước ta hiện nay	1	X	Tạp chí Lý luận Chính trị ISSN 2525 – 2585			Số 7/2021 trang 32-37	2021
23	Sự phát triển lý luận của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong tiến trình đổi mới	1	X	Tạp chí Cộng sản			Số 969, Trang 64-70	7/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
24	Tư tưởng của Rousseau về quyền tự do, bình đẳng và giá trị tham khảo đối với việc bảo vệ quyền con người ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Pháp luật về Quyền con người ISSN 2615 – 899x			Số 04 (20) - 2021, Trang 49-56	2021
25	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính ở Thành phố Hồ Chí Minh – Một số kết quả đạt được và giải pháp	1	X	Tạp chí Khoa học Pháp lý Việt Nam ISSN 1859 – 3879			Số 01(140)/2021 Trang 1-9	2021
26	Situation and solutions to the development of human resources quality in tourism of Dong Nai province, Viet Nam	3		International Journal of Psychosocial Rehabilitation, ISSN 1475-7192	Scopus (Tạp chí thuộc Scopus từ 2019 đến 2020)		Vol. 24, Issue 10	2020
27	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng và hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam hiện nay	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp ISSN 1859 – 2953			Số 24 (424) Trang 8-15	12/2020
28	Improving the Legal Basis for	2	X	Entire Research,			Vol 12, Issue-I Page 16-24	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Controlling State Power in Viet Nam to Meet the Demand of Building the Rule of Law State			ISSN 0975-5020				
29	Khai phá mối quan hệ trao đổi lãnh đạo – nhân viên đến sự chia sẻ kiến thức và sự mâu thuẫn quan hệ với đồng nghiệp	1	X	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN 2615 – 9104			Tháng 9/2020 Trang 5-24	2020
30	Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh qua thực tiễn một số địa phương phía Nam	1	X	Tạp chí Sinh hoạt Lý luận ISSN 0868 – 3247			Số 7(172) Trang 30-34	2020
31	Giá trị toàn diện và sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh - Từ góc nhìn tư tưởng lập hiến	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 4/2020 Trang 10-15	2020
32	Quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về cán bộ lãnh đạo,	2		Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 01/2020 Trang 31-38	2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	quản lý và xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý							
33	Policy-making bases toward sustainable urban development in the context of international integration in Vietnam	1	X	Leadership and Public Policy in VietNam (International scientific conference proceedings) ISBN 978-604-57-7311-6	National Political publishing house		Page 112-122	2021
34	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 ở các tỉnh phía Nam	2	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 9+10/2019 Trang 25-32	2019
35	Công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Chính trị khu vực II	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 8/2019 Trang 20-24	2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
36	Một số mối quan hệ được thể hiện và giải quyết qua Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 5/2019 7-13	2019
37	Học viện Chính trị khu vực II không ngừng nâng cao chất lượng dạy - học theo chỉ dẫn của Hồ Chí Minh	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 01/2019 Trang 28-32	2019
38	Thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - từ góc nhìn “ <i>bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau</i> ” ở Học viện Chính trị khu vực II	1	X	NXB Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2019. ISBN: 978-604-73-6850-1			Trang 179-186	2019
39	Kiểm soát quyền lực giữa các thiết chế trong hệ thống chính trị Việt Nam - Một số vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện	2		Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859 – 0187			Số 9/2018 Trang 64-70	2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
40	Tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương ở vùng Nam bộ	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859 – 0187			Số 5/2017 Trang 66-70	2017
41	Một số vấn đề về kiểm soát việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859 – 0187			Số 3/2015 Trang 60-65	2015

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 02 bài đã được đăng [8, 9] và 01 bài đã được chấp nhận đăng [10].

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tham gia Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngành Luật của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh	Chủ trì	Quyết định số 2076/QĐ-ĐHSPKT ngày 19/11/2021	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh		

2	Tham gia tư vấn xây dựng Chuyên đề ngoại khoá trong chương trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị tại Học viện Chính trị khu vực II	Tham gia	Quyết định số 578-QĐ/HVCTKVII ngày 7/5/2021 về thành lập Hội đồng tư vấn Chuyên đề ngoại khoá gắn với Nghị quyết 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị	Học viện Chính trị khu vực II	Tài liệu học tập
3	Tham gia xây dựng chương trình biên soạn sách phục vụ chương trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị, lớp bồi dưỡng, cao học, cử nhân tại Học viện Chính trị khu vực II	Tham gia	Kế hoạch số 62-KH/HVCTKVII, ngày 31/3/2020 về biên tập, xuất bản sách tham khảo “Đảng Cộng sản Việt Nam – 90 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam: Thành tựu và ý nghĩa lịch sử”.	Học viện Chính trị khu vực II	Sách tham khảo
4	Tham gia Ban chỉ đạo biên soạn Tập bài giảng Cao cấp lý luận chính trị theo Khung chương trình đào tạo mới của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phục vụ chương trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị	Tham gia	Kế hoạch 26-KH/HVCTKVII, ngày 15/3/2018 về việc biên soạn Tập bài giảng Cao cấp lý luận chính trị theo Khung chương trình đào tạo mới của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Học viện Chính trị khu vực II	Tập bài giảng
5	Tham gia xây dựng chương trình biên soạn sách phục vụ chương trình đào tạo Cao cấp lý luận chính trị, lớp bồi dưỡng, cao học, cử nhân tại Học viện Chính trị khu vực II	Tham gia	Kế hoạch số 49-KH/HVCTKVII, ngày 16/6/2016 về biên tập, xuất bản sách tham khảo về “Vận dụng Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng cộng sản Việt Nam vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở Học viện Chính trị khu vực II”	Học viện Chính trị khu vực II	Sách tham khảo

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc

UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Bài báo tạp chí khoa học quốc tế uy tín [10] đã được chấp nhận đăng ngày 27/5/2022 hiện đang

được xử lý đề xuất bản trên trang web của Tạp chí. Nếu bài báo số [10] này chưa được công nhận là

bài báo thứ 3 trên tạp chí quốc tế uy tín, ứng viên xin đề xuất sách chuyên khảo của Nhà xuất bản

có uy tín thay thế là: *Những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật, 2022 (Sách số 7).

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Tuyết Mai